

Số: 105/2022/QĐST-HNGĐ

*Thành phố Bến Tre, ngày 31 tháng 5 năm 2022.*

## **QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành được lập ngày 23 tháng 5 năm 2022, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 484/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2020.

### **XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm: 1966;

Địa chỉ: ấp N, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Huỳnh Ngọc L, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp P, xã PT, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

\* Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn A**, sinh năm: 1960;

Địa chỉ: ấp N, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Huỳnh Minh T, sinh năm: 1979

Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Nguyễn Thị Thanh T được trọn quyền sử dụng phần đất và toàn bộ cây trồng trên đất thuộc thửa 351a, tờ bản đồ số 06, tọa lạc tại xã NT, thành phố BT, diện tích 1.609,2m<sup>2</sup> theo Hồ sơ đo đạc theo yêu cầu của Tòa án (có họa đồ kèm theo).

- Ông Nguyễn Văn A được trọn quyền sử dụng phần đất và toàn bộ cây trồng trên đất thuộc thửa 351b, tờ bản đồ số 6, tọa lạc tại xã NT, thành phố BT, diện tích 1.609,3m<sup>2</sup> (có họa đồ kèm theo).

Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn A thống nhất điều chỉnh ranh đất giữa thửa 351 tờ bản đồ số 6 với thửa đất số 5(10) của bà Mã Ngọc M theo ranh hiện trạng sử dụng theo Hồ sơ đo đạc theo yêu cầu của Tòa án (cạnh 11-12)

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục điều chỉnh, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

- Về chi phí thu thập chứng cứ: 4.076.000 (Bốn triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn) đồng, bà T và ông A mỗi người chịu  $\frac{1}{2}$  là 2.038.000 (Hai triệu không trăm ba mươi tám nghìn) đồng. Do bà T đã nộp tạm ứng nên ông A có trách nhiệm hoàn lại cho bà T số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh T đối với phần yêu cầu chia tài sản chung là thửa đất số 350, tờ bản đồ số 06.

- Về án phí: án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm có giá ngạch bà T phải chịu là 16.602.300 (Mười sáu triệu sáu trăm lẻ hai nghìn ba trăm) đồng nhưng được khấu trừ vào biên lai số 0005284 ngày 15/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho bà T số tiền 5.959.700 (Năm triệu chín trăm năm mươi chín nghìn bảy trăm) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên. Ông Nguyễn Văn A được miễn án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- VKSND TP.Bến Tre;
- Các đương sự;
- THADS TP.Bến Tre;
- Tòa án tỉnh ;
- Lưu HS,VP.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lương Thị Thùy Dương**